TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ	*C , ngày 15 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C , TỈNH G

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 111/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn T , Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Thôn Phú V , xã B , huyện C , tỉnh G .

- Chị Lê Thị Diệu Tr , Sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Thôn Phú V , xã B , huyện C , tỉnh G .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T qua thời gian tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B , huyện C , tỉnh G vào ngày 18/3/2015. Cuộc sống vợ chồng sau khi kết hôn nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên tính cách không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cải vã. Anh T và chị Tr đều cảm thấy mâu thuẫn hôn nhân đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Tố Q , sinh ngày 19/9/2012 (nữ) và Nguyễn Văn Phương P , sinh ngày 12/9/2016 (nam).

Anh chị thỏa thuận: Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Nguyễn Thị Tố Q , sinh ngày 19/9/2012 (nữ) và Nguyễn Văn Phương P , sinh ngày 12/9/2016 (nam) cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình là phù hợp với nguyện vọng của cháu

Nguyễn Thị Tố Q . Chị Lê Thị Diệu Tr không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án công nhận.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0001115 ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C , tỉnh G . Chị Tr và Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Tố Q , sinh ngày 19/9/2012 (nữ) và Nguyễn Văn Phương P , sinh ngày 12/9/2016 (nam).

Anh chị thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Thị Tố Q , sinh ngày 19/9/2012 (nữ) và Nguyễn Văn Phương P , sinh ngày 12/9/2016 (nam) cho Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nhật thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình là phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Thị Tố Q . Chị Lê Thị Diệu Tr không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở;

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đên việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0001115 ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C , tỉnh G . Chị Tr và Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ;
- UBND xã B ;
- Lưu/: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ